TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 216 /2019/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 17 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 333/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn S, S năm 1983.

+ Bị đơn: Chị Dương Thị T, S năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 55; Điều 59; Điều 62; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Hoàng Văn S và chị Dương Thị T.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***1. Về quan hệ hôn nhân*:** Anh Hoàng Văn S và chị Dương Thị T nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

***2. Về con chung*:** Các bên thỏa thuận chị Dương Thị T tiếp tục nuôi con chung là Hoàng Thị Hương Lan, S ngày 19/12/2006 . Anh Hoàng Văn S tiếp nuôi con chung là Hoàng Quốc Cường, S ngày 18/01/2013. Các bên không yêu cầu bên kia phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn S và chị Dương Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được Cn trở.

***3. Về tài sản*:**

+ Anh Hoàng Văn S được sở hữu, quản lý và sử dụng số tài sản bao gồm:

1. Quyền sử dụng đất theo giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 011055 cấp ngày 08/11/2012 của UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mang tên Hoàng Văn S và Dương Thị T.

- Thửa đất số: 1103; Tờ bản đồ số: 22
- Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Diện tích: 441 m^2. (Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi mốt mét vuông*).
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 441 m^2
- Mục đích sử dụng: Đất ở 180 m^2 ; Đất trồng cây lâu năm: 261 m^2
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

* Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở cấp ba, có tổng diện tích 280 m^2 (hai tầng) và toàn bộ tài sản chung hiện có trong nhà cùng sân, vườn, tường vây bao quanh đất.

2. 01 chiếc ô tô nhãn hiệu KIARIO biển kiểm soát 98A-12966. Số khung 412BG6089879, Số máy G4FAGS124350 mang tên Hoàng Văn S.

+ Chị Dương Thị T được sở hữu, quản lý và sử dụng số tài sản bao gồm:

1. Quyền sử dụng đất theo giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN 962497 cấp ngày 28/5/2018 của Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Bắc Giang mang tên Hoàng Văn S và Dương Thị T.

- Thửa đất số: 368 (Lô 11); Tờ bản đồ số: 29
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Ngành, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Diện tích: 90 m^2. (Bằng chữ: *Chín mươi mét vuông*).
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

* Tài sản gắn liền với đất: Không.

2. Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM 697399 cấp ngày 09/4/2018 của UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mang tên Hoàng Văn S và Dương Thị T.

- Thửa đất số: 664; Tờ bản đồ số: 26.

- Địa chỉ thửa đất: Khu dân cư số 1 thôn Tân Sơn, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

- Diện tích: 95 m^2. (Bằng chữ: *Chín mươi lăm mét vuông*).

- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

- Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn.

- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

* Tài sản gắn liền với đất: Không.

***Án phí*:** Anh Hoàng Văn S xin chịu C 150.000 đồng tiền án ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2018/0007361 ngày 26/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả anh Hoàng Văn S số tiền 150.000 đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu HS./.